

Số: 18/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Công tác pháp chế tỉnh Tuyên Quang năm 2023

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính) (sau đây viết tắt là Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (đã sửa đổi, bổ sung));

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Công tác pháp chế tỉnh Tuyên Quang năm 2023, như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (đã sửa đổi, bổ sung); tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh nói chung, tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý nói riêng, từ đó góp phần bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa trong quản lý, điều hành và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

II. Yêu cầu

Công tác pháp chế phải được thực hiện đồng bộ, kịp thời, đúng quy định; có sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện. Công tác lập đề nghị, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm kịp thời, có chất lượng; thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính ngay từ khâu soạn thảo văn bản; kiểm tra, xử lý văn bản phải toàn diện, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch; công tác rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên; gắn hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật với xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường năng lực phản

ứng chính sách; nâng cao hiệu quả hoạt động công tác bồi thường của Nhà nước, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

B. NỘI DUNG, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

I. Nhiệm vụ công tác pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*sau đây gọi tắt là cơ quan chuyên môn*) chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho tổ chức pháp chế, hoặc công chức pháp chế tại đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan tham mưu thực hiện việc quản lý nhà nước bằng pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực được giao và tổ chức thực hiện công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (*đã sửa đổi, bổ sung*), trong đó tập trung vào các nhiệm vụ, sau:

1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Chủ động tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* và Kế hoạch số 11/KH-TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Văn bản số 2544/UBND-NC ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh chỉ đạo về nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

1.1. Về công tác xây dựng pháp luật

a) Lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương gửi Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra đề nghị xây dựng nghị quyết (*trừ đề nghị xây dựng nghị quyết có nội dung quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật*), đề nghị xây dựng quyết định trước khi trình UBND tỉnh theo quy định.

Thời gian thực hiện: Ngay khi có căn cứ đề nghị.

b) Thực hiện soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật; chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình soạn thảo đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia góp ý hoặc đề nghị Sở Tư pháp thẩm định, trình UBND tỉnh.

Thời gian thực hiện: Theo đúng tiến độ tại Kế hoạch soạn thảo, văn bản của UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

c) Góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan khác gửi lấy ý kiến.

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

1.2. Về công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

b) Xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Theo định kỳ hoặc đột xuất.

1.3. Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (*văn bản do cơ quan mình soạn thảo, trình ban hành*); thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ thứ ba (2019-2023) liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên, Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

b) Định kỳ 6 tháng, hàng năm xây dựng báo cáo gửi Sở Tư pháp đề tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất phương án xử lý những quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

Thời gian thực hiện: Theo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương và tổ chức thực hiện.

Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương; tổ chức thực hiện có hiệu quả Ngày pháp luật nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023; hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh.

c) Chủ trì và phối hợp với các đơn vị tổ chức xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật tại cơ quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Định kỳ 6 tháng, hàng năm tiến hành kiểm tra, tổng kết tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Theo định kỳ hoặc đột xuất.

3. Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

a) Thực hiện công tác kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; định kỳ hoặc đột xuất xây dựng báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Về công tác bồi thường của Nhà nước; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Tổ chức thực hiện công tác bồi thường của Nhà nước theo quy định.

Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

b) Thực hiện các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị theo quy định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Xây dựng báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Theo định kỳ hoặc đột xuất.

6. Về công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

a) Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quyết định, văn bản chỉ đạo, điều hành quan trọng của Thủ trưởng cơ quan; chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan về các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Khi có vụ việc phát sinh.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế theo sự phân công của cơ quan, người có thẩm quyền. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Kiện toàn tổ chức pháp chế, công chức pháp chế

Thủ trưởng cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức làm công tác pháp chế, công chức pháp chế, bố trí công chức pháp chế chuyên trách có trình độ chuyên môn từ Đại học chuyên ngành Luật trở lên theo đúng quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (đã sửa đổi, bổ sung) và các văn bản pháp luật có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

II. Nhiệm vụ công tác pháp chế tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý (viết tắt là doanh nghiệp)

Tổ chức pháp chế, nhân viên pháp chế ở doanh nghiệp nhà nước tham mưu, tư vấn cho Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp (sau đây gọi chung là Lãnh đạo doanh nghiệp) về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Lãnh đạo doanh nghiệp chỉ đạo tổ chức pháp chế, nhân

viên pháp chế của doanh nghiệp mình thực hiện có hiệu quả công tác pháp chế, trong đó tập trung một số nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp; xây dựng và ban hành nội quy, quy chế của doanh nghiệp; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Nâng cao chất lượng các loại hợp đồng, mẫu hợp đồng, giao dịch đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật nhằm phòng tránh rủi ro pháp lý, nâng cao năng lực cạnh tranh lành mạnh của doanh nghiệp.

3. Tham gia góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, tổ chức gửi xin ý kiến, nhất là các văn bản có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhằm góp phần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản; cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hiệu quả; tổng kết, đánh giá pháp luật liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của cơ quan liên quan.

4. Chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp cho người lao động; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023 tại doanh nghiệp.

5. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp; tổng kết, đánh giá thực trạng hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của người lao động trong doanh nghiệp.

6. Tư vấn hoặc tham mưu việc thuê tư vấn pháp luật đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đánh giá rủi ro môi trường đầu tư, kinh doanh đối với các dự án đầu tư của doanh nghiệp; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quyết định về tổ chức, quản lý của doanh nghiệp.

7. Chủ trì hoặc phối hợp với các bộ phận liên quan giúp lãnh đạo doanh nghiệp tham gia giải quyết tranh chấp để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và của người lao động.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo doanh nghiệp giao và theo quy định của pháp luật.

9. Lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước thực hiện rà soát, kiện toàn tổ chức pháp chế, nhân viên pháp chế của doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên pháp chế của doanh nghiệp, đáp ứng yêu

cầu nhiệm vụ; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc phục vụ cho công tác pháp chế.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước

a) Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, doanh nghiệp ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2023 và tổ chức triển khai thực hiện.

b) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo kết quả thực hiện công tác pháp chế định kỳ 06 tháng và năm 2023 gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tư pháp

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn và các doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tổ chức kiểm tra công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn và các doanh nghiệp, kịp thời phát hiện các vấn đề bất cập, hạn chế để rút kinh nghiệm, chấn chỉnh.

c) Tổng hợp kết quả công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- TTHĐND tỉnh (Báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo TQ;
- UBND huyện, thành phố;
- DNNN thuộc tỉnh quản lý;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NC (Loan).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Việt Phương